

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH V: “BẾP ĂN NHÀ BÉ”

Thứ 2 ngày 2 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ Đề tài: Nặn đồ dùng nhà bếp

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết vận dụng các kỹ năng đã học để nặn đồ dùng nhà bếp, như, bếp ga, tủ lạnh, bát, đĩa bằng các nét cong tròn, cong, nét xiên, khối chữ nhật...

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng lăn dài, xoay tròn, ấn bẹt và gán, lồi các chi tiết để tạo thành những đồ dùng đẹp và sáng tạo
- Biết cách làm mềm đất, chia đất thành từng phần cho hợp lý.

3. Thái độ

- Trẻ biết yêu quý và bảo vệ đồ dùng trong gia đình
- Giáo dục trẻ yêu quý, giữ gìn, bảo vệ đồ dùng trong gia đình.

II. CHUẨN BỊ

- Mẫu của cô.
- + Mẫu 1: Bếp ga.
- + Mẫu 2: Cái nồi
- + Mẫu 3: Cái bát
- + Mẫu 4: Cái ấm.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô dẫn dắt giới thiệu vào cuộc thi “ Gia đình khéo tay”
- Cô giới thiệu các thành viên của ba gia đình đó là gia đình số 1, gia đình số 2 và gia đình số 3.
- Cô giáo sẽ là người đồng hành trong suốt cuộc thi này cùng các gia đình.
- Đến với cuộc thi này ba gia đình phải trải qua 4 phần thi.
- + Phần thi thứ 1: Các gia đình cùng tìm hiểu.

- + Phần thi thứ 2: Chung sức.
- + Phần thi thứ 3: Gia đình tài năng.
- + Phần thi thứ 4: Cảm thụ nghệ thuật
- Mở đầu cho cuộc thi sẽ là phần thi bé cùng tìm hiểu.

Phần 1: Các gia đình cùng tìm hiểu.

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “ Đồ vật bé yêu”
- Con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nói về những đồ dùng gì?
- Ngoài những đồ dùng đó các con còn biết đồ dùng gì nữa?
- Con phải làm gì với những đồ dùng đó? Cô khái quát lại và giáo dục trẻ.
- * Giáo dục trẻ yêu quý, giữ gìn, bảo vệ đồ dùng trong gia đình.

2. Hoạt động 2: Dạy trẻ Nặn đồ dùng nhà bếp.

Phần 2: Chung sức. " Quan sát mẫu".

- Mẫu 1: Mẫu bếp ga.

- Cô đọc câu đố và hỏi trẻ

Bụng đầy chất đốt
 Đuôi phụt lửa hồng
 Đầy người ngồi trong
 Ngắm trời, ngắm đất?
 (Đó là cái gì?)

- Con hãy quan sát trên mẫu của cô giáo có gì?
- Cái bếp ga này dùng để làm gì?
- Cái bếp ga có đặc điểm gì?
- Mặt bếp có dạng hình gì?
- Được nặn bởi khối gì? Thân bếp thế nào?
- Nặn bằng các khối hình gì?

=> Cô khẳng định lại. để nặn được cái bếp ga đẹp trước tiên các con chú ý chia đất thành các phần sao cho cân đối sau đó các con sẽ sử dụng các kỹ năng lăn dài, ấn bẹt, uốn cong... sau khi nặn xong các con trang trí thêm họa tiết sao cho cái bếp ga đẹp hơn.

+ Mẫu 2: Cái nồi

- Ai biết cô có hộp gì đây? Cô mời 1 bạn lên mở hộp.
- Cái nôi này dùng để làm gì?
- Các con quan sát thấy cái nôi ntn? Cô nặn bằng các nét gì?
- Cái nôi cô nặn bằng màu gì?
- Bạn nào nhận xét gì về cách nặn cái nôi này?

=> Cô khái quát lại: Để nặn được cái nôi cô sử dụng các kỹ năng nặn lăn dài, ấn hơi bẹt và một số nét cong gắn lồi vào tạo thành cái vung nôi, quai nôi...

+ Mẫu 3: Cái ấm

- Cô có đồ dùng gì đây?
- Các con quan sát thấy cái bát như thế nào?
- Cô kết hợp các kỹ năng nặn gì tạo thành cái bát?
- Cái bát dùng để làm gì?
- Khi cô nặn xong cô làm gì tiếp theo?

=> Cô khái quát lại: Muốn nặn được cái bát thật đẹp các con sử dụng các kỹ năng xoay tròn, ấn bẹt, tạo hình dáng cái bát và trang trí thêm cho cái bát bằng những bông hoa tạo cho cái bát sinh động hơn.

+ Mẫu 4: Cái ấm.

- Cô cho trẻ chơi trò chơi mắt xinh đi ngủ.
- Mắt xinh dậy thôi: Cô có cái gì đây?
- Cái ấm có dạng hình gì?
- Để nặn được cái ấm cô nặn những dạng hình khối gì?
- Muốn cái ấm đẹp hơn cô làm gì nữa đây?

- Cô khái quát lại: Muốn nặn được cái ấm đẹp cô lấy phần đất to nhất cô nặn tròn đất, sau đó cô dùng những phần đất nhỏ hơn lăn dài và uốn cong tạo thành cái quai ấm và vòi ấm. vòi ấm các con lưu ý lăn 1 đầu to và 1 đầu bé đầu to các con gắn vào thân ấm, đầu bé thành phần đầu của vòi ấm.

=> Cô khẳng định lại. để nặn được cái ấm đẹp trước tiên các con chú ý chia các phần đất cho cân đối sau đó các con sẽ sử dụng các kỹ năng đã học để nặn thành cái ấm thật đẹp.

* Cô hỏi ý tưởng trẻ:

- Con thích nặn đồ dùng gì?
- Con nặn đồ dùng ấy như thế nào? Ai có ý tưởng giống bạn?

- Cô khái quát lại.

Phần 3: Gia đình tài năng.

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi. Cô tiến hành cho trẻ nặn.

- Cô quan sát giúp đỡ những trẻ chưa nặn được. Động viên, khen ngợi trẻ nặn đẹp và sáng tạo.

- Nặn xong cô hướng dẫn trẻ cách gắn lồi các bộ phận sao cho cân đối và đẹp.

3. Hoạt động 3: Phần 4: Cảm thụ nghệ thuật.

- Cho trẻ dùng tay. Trẻ trưng bày sản phẩm.

- Trẻ nhận xét sản phẩm của bạn.

- Con thích bài của bạn nào? Vì sao?

- Cô củng cố chốt lại ý kiến của trẻ khen trẻ.

- Tuyên dương những trẻ có bài nặn đẹp, nhắc trẻ lần sau nặn đẹp hơn, nhanh hơn.

- Cho trẻ thu dọn đồ dùng. Trẻ hát cho trẻ nhẹ nhàng ra chơi.

* **ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

Thứ ba ngày 3 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Khám phá bếp ăn.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên một số đồ dùng trong phòng bếp, đặc điểm, công dụng và chất liệu của đồ dùng đó.

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng phân biệt các đồ dùng theo công dụng của chúng.
- Rèn kỹ năng trả lời đủ câu, diễn đạt mạch lạc.
- Có kỹ năng hoạt động theo nhóm.
- Rèn khả năng nhận biết phân biệt.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết sử dụng đúng chức năng của các đồ dùng, không nghịch những đồ dùng sắc, nhọn, gây nguy hiểm.

II. CHUẨN BỊ

*Đồ dùng của cô

- Slide về các trò chơi có nội dung liên quan đến phòng bếp nhà bé.
- Nhạc bài hát: “ vào bếp đi thôi”
- Video về phòng bếp, hình ảnh một số đồ dùng phòng bếp trên máy tính.
- Nhạc bài hát “ Âm trà nhỏ”

*Đồ dùng của trẻ

- Xắc xô, hoa cho bốn nhóm chơi
- Bảng chơi cho bốn nhóm và lô tô các đồ dùng trong phòng bếp và một số đồ dùng trong gia đình.
- Đồ dùng nấu ăn, bàn để bày đồ ăn, khăn phủ bàn.
- Nhạc nền chơi trò chơi.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé cùng vui chơi.

- Trò chơi ô số bí ẩn

- Cô giới thiệu dẫn dắt cho trẻ vào trò chơi thứ nhất là trò chơi: “Ô số bí ẩn”

+ *Cách chơi và luật chơi:* Có bốn đội chơi. Trên màn hình có 4 ô số. Mỗi đội chơi chọn cho mình một ô số bí ẩn, và đằng sau mỗi ô số 1 là 1 câu hỏi. Khi câu hỏi được đọc lên, các đội chơi đều có quyền trả lời bằng cách rung xác xô thật mạnh. --Đội nào rung xác xô nhanh nhất, đội đấy dành được quyền trả lời trước. Đội nào trả lời đúng sẽ dành về cho đội chơi của mình 1 bông hoa. Đội nào có nhiều hoa nhất là đội chiến thắng.

-Nào các đội chơi đã sẵn sàng chưa? Trò chơi bắt đầu.(cô mời lần lượt các đội chơi lên chọn ô số)

2. Hoạt động 2: Khai thác hiểu biết của trẻ:

- Cô dẫn dắt cho trẻ trò chơi thứ 2 với trò chơi “*Ai nhớ giỏi nhất*”

- Cô cho trẻ về đội hình bốn hàng ngang.

+ *Cách chơi và luật chơi:* Các đội chơi cùng xem một đoạn video clip giới thiệu về phòng bếp. Và nhiệm vụ của các bạn là ghi nhớ thật nhanh và thật nhiều các đồ dùng trong nhà bếp và nguyên liệu làm ra các đồ dùng đó. Ai ghi nhớ được nhiều đồ dùng và trả lời đúng về các đồ dùng đó được làm bằng gì? thì sẽ được nhận quà từ ban tổ chức.

-Trong phòng bếp có những đồ dùng gì?(có bàn ghế, bếp ga đun nấu, chạn bát có: bát đĩa thìa, đĩa, dao, kéo, các loại gia vị, bồn rửa bát, tủ lạnh...)

- Các đồ dùng này được sử dụng như thế nào?

- Chất liệu của chúng?

- Các đồ dùng đó có một công dụng chung là gì? (trong phòng bếp, phục vụ nhu cầu ăn uống của con người)

(Trẻ kể đến đâu, cô trình chiếu tranh (ảnh) hoặc đồ dùng thật nếu có)

- Chốt lại: Tất cả các đồ dùng mà chúng mình vừa được xem tuy có những đặc điểm và công dụng, chất liệu khác nhau nhưng chúng đều phục vụ cho nhu cầu ăn uống của con người.

3. Hoạt động 3: Phân loại các đồ dùng theo công dụng.

- Cô giới thiệu cho trẻ phần thi thứ 3 là phần thi hiểu biết. Các đội chơi sẽ về bốn nhóm chơi. Nhiệm vụ của các nhóm như sau:

- Nhóm 1 và 2: tìm và gắn các lô tô đồ dùng để nấu.

- Nhóm 3 và 4: tìm và gắn lô tô đồ dùng để ăn.

- Thời gian cho các đội là một bản nhạc khi bản nhạc kết thúc các nhóm trưởng sẽ lên giới thiệu về tên và công dụng của nhóm đồ dùng mình đã chọn.

- Tiếp theo là câu hỏi khó. Các bạn hãy hướng lên màn hình và hay so sánh sự giống nhau và khác nhau của hai đồ dùng cái bát cái đĩa và cái cốc. Xin mời các đội chơi.

- Như vậy chúng ta đã kết thúc phần thi hiểu biết. Các đội chơi đã hoàn thành rất xuất sắc phần thi của mình.

- Ngoài ra những đồ dùng mà các đội chơi đã lựa chọn. Ban tổ chức xin giới thiệu thêm một số đồ dùng khác ở trong phòng bếp. Xin mời các đội chơi hướng lên màn hình.

- Mở rộng: cô cho trẻ xem tranh một số đồ dùng khác có trong nhà bếp: vắt cam, máy xay sinh tố, lò vi sóng...

Như vậy, chúng ta vừa được xem thêm rất nhiều đồ dùng trong nhà bếp. Mỗi đồ dùng đều có chức năng riêng. Chúng ta phải biết sử dụng đúng chức năng của các đồ dùng, không nghịch những đồ dùng sắc, nhọn, gây nguy hiểm.

4. Hoạt động 4: Ôn luyện-củng cố.

- Chúng ta vừa bước sang vòng thi cuối cùng với hai trò chơi.

+ TC1: Đội nào khéo tay.

Cách chơi và luật chơi: chia làm bốn đội chơi và thi bày trí bàn ăn, đội nào bày trí đẹp nhất và nhanh nhất là đội chiến thắng.

-Thời gian cho các đội là bản nhạc

+ TC2: Nhanh tay tinh mắt

- Mời các con về bàn và nối các đồ dùng dùng để ăn, và đồ dùng dùng để nấu.

- Cô kiểm tra sau khi các đội lồi xong.

-Thời lượng chương trình đến đây là kết thúc. Xin chúc mừng các đội chơi đã hoàn thành tốt phần thi của mình. Xin chào và hẹn gặp lại với các chương trình sau:

- Cô nhận xét và động viên trẻ

* **ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

TÀI LIỆU ĐÃ BẠN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 09:37 06/05/2025
bởi Nguyễn Thị Huệ (c0bh_huent) – Trường mầm non Bàu Giang

Thứ tư, Ngày 4 tháng 12 năm 2024

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ
Đề tài: Làm quen chữ cái u, ư

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm chính xác âm của các chữ cái u, ư trong các từ, câu ngắn chứa nội dung chủ đề bếp ăn nhà bé.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ đích, tìm và phát âm đúng các chữ cái u, ư thông qua các trò chơi.

- Trẻ có kỹ năng so sánh đặc điểm giống nhau và khác nhau của chữ cái: u, ư

3. Thái độ

+ Trẻ tích cực tham gia các hoạt động và thích chơi các trò chơi với chữ cái.

II. CHUẨN BỊ

- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 1 rô có các thẻ chữ cái: u, ư

- Đồ dùng của cô: Thẻ chữ u, ư giống của trẻ nhưng kích thước to hơn

+ Tranh mẫu có từ: Tủ lạnh, cốc nước.

+ 1 số hình ảnh về đồ dùng nhà bếp và các từ xung quanh lớp:

+ Bài hát “ Đồ vật bé yêu”: Đồ dùng có chứa chữ u, ư

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé vui ca hát.

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “ Đồ vật bé yêu, chiếc tủ lạnh”

+ Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nhắc đến ai?

- Cô khái quát lại: Cô và các con cùng nhau hát bài đồ vật bé yêu nói về các đồ dùng trong gia đình bé có rất nhiều đồ dùng như, quạt điện, tủ lạnh, ti vi...

2. Hoạt động 2: Bé học chữ u, ư

- Cô giới thiệu tranh mẫu:

* Làm quen chữ u: Tranh “ Tủ lạnh”.

- Cho trẻ quan sát tranh tủ lạnh.

- Hỏi trẻ: Cô có bức tranh vẽ ai đây ? Cho trẻ đọc từ dưới tranh (Tủ lạnh)

- Cô ghép các chữ cái rời thành chữ : Tủ lạnh . Cho trẻ đọc từ theo nhiều hình thức khác nhau.
 - Trong từ “Tủ lạnh” có rất nhiều các chữ cái. Cho trẻ lên chọn các chữ cái đã học.
 - Còn lại rất nhiều các chữ cái các con chưa được học và hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình chữ u nhé.
 - + Làm quen chữ “U”
 - Cô cho các chữ cái biến mất và để lại chữ “u”
 - Cô giới thiệu chữ u và cách phát âm chữ: Đây là chữ “U” đọc là “U” khi đọc chữ “ U” môi hơi chúm lại.
 - Cho trẻ đọc chữ “U” đọc, tổ đọc, nhóm, cá nhân, bạn trai, bạn gái đọc. Cô sửa cách phát âm cho trẻ.
 - Cô giới thiệu chữ U viết thường và chữ U in thường, in hoa cho trẻ đọc lại cả 3 loại chữ U. Cô giới thiệu cho trẻ tuy có cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “U”
 - Cho trẻ nói về cấu tạo của chữ “U” theo ý hiểu của trẻ.
 - Cô khái quát lại: Chữ “U” gồm một nét móc dưới và 1 nét sổ thẳng ở bên phải.
 - + Làm quen chữ “ U”
 - Ngoài cái tủ lạnh ra các con còn biết đồ dùng gì trong nhà bếp nữa?
 - Các con nhìn xem cô có gì đây? Dưới hình ảnh cốc nước có từ “Cốc nước”
 - Cô cho trẻ đọc từ dưới tranh theo nhiều hình thức khác nhau.
 - Cô dùng thẻ chữ rời ghép từ dưới tranh. Cho trẻ lên chọn các chữ cái đã học.
 - Cô giới thiệu chữ “U”
 - Cô hướng dẫn cách đọc: Khi đọc “ U” môi các con không chúm lại giống như chữ “U” hai hàm răng chạm vào nhau và môi hơi mở nhẹ.
 - Cô cho cả lớp phát âm chữ “U” theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân trẻ.
 - Cô giới thiệu chữ “U” viết thường và chữ U in thường, in hoa tuy có cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “ U”
 - Cho trẻ nêu cấu tạo của chữ “U” theo ý hiểu của trẻ
 - Cô khái quát lại: Chữ “U” gồm một nét móc dưới, 1 nét sổ thẳng ở bên phải và có 1 dấu móc nhỏ bên nét sổ thẳng.
 - Cho nhiều trẻ nhắc lại cấu tạo của chữ “U”
 - So sánh chữ U- U’:
 - + Giống nhau: đều có một nét móc dưới và 1 nét sổ thẳng bên phải
 - + Khác nhau: Chữ “U” không có móc nhỏ bên nét sổ thẳng còn chữ “U’” có móc nhỏ bên nét sổ thẳng
- 3. Hoạt động 3: Chơi cùng chữ cái “ U, U’”**
- + TC1: Chọn chữ theo yêu cầu của cô.

- Cách chơi: trong rổ chữ của trẻ có 1 số chữ cái, cô yêu cầu trẻ chọn chữ u, ư, giơ lên và đọc.
- + TC2: Làm theo hiệu lệnh
- Cách chơi: Khi cô nói đặc điểm thì trẻ tìm chữ cái có đặc điểm đó giơ lên và đọc to, còn khi cô nói tên chữ cái thì trẻ tìm chữ và nói đặc điểm.
- + TC3: Gọi tên chữ cái “ U, U”
- Cách chơi” cô tặng cho mỗi trẻ 1 đồ dùng có chữ cái “ U, U” cầm trên tay các con đi thành vòng tròn theo nhạc bài hát “ Chiếc tủ lạnh” khi nào nhạc dừng thì gọi tên chữ cái “ U” thì các bạn cầm đồ dùng có chữ cái u nhảy vào trong vòng tròn và khi gọi tên chữ cái ư thì những bạn cầm đồ dùng có chữ cái ư nhảy vào vòng tròn.
- Luật chơi: Bạn nào nhảy nhầm bạn đó phải nhảy lò cò.
- Cô kiểm tra cùng trẻ.
- * **ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:37 06/02/2024
bởi Nguyễn Thị Huệ (c0bh_huent) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ năm ngày 5 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Đề tài: Dạy kỹ năng ca hát bài “ vào bếp” Nhạc sĩ: Nguyễn Văn Chung.

Nghe hát: Vua đầu bếp

Trò chơi: Điệu nhảy vui nhộn

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ thuộc bài hát “Vào bếp” nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát.
- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát.
- Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi.

2. Kỹ năng

- Luyện cho trẻ kỹ năng nghe nhạc, và kỹ năng hát đúng nhịp bài hát.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ yêu thích nấu ăn.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát “Vào bếp, ”
- Dụng cụ âm nhạc. Micro

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng trẻ.

- Xin chào mừng các bé đến với chương trình “Bé yêu âm nhạc ngày hôm nay”
- Cô sẽ là người đồng hành cùng chúng mình trong chương trình "Bé yêu âm nhạc "
- Trong chương trình ngày hôm nay sẽ diễn ra 3 phần thi
 - + Phần 1: Vui cùng âm nhạc
 - + Phần 2: Bé tập làm ca sĩ
 - + Phần 3: Thường thức âm nhạc.
- Và ngay sau đây là phần đầu tiên của chương trình “ Bé yêu âm nhạc” với phần mở đầu là phần “ Vui cùng âm nhạc”.

với trò chơi: “Điệu nhảy vui nhộn”

+ Cách chơi: Cô có 1 bản nhạc “Sram sam sam” các đội chơi sẽ vận động theo nhạc khi nhạc nhanh các đội vận động nhanh, nhạc chậm các đội vận động chậm khi nhạc dừng bất ngờ thì chúng mình phải dừng lại và giữ nguyên động tác chúng mình đang vận động.

+ Luật chơi: Nếu khi nhạc dừng mà những bạn nào vẫn đang vận động thì cuối trò chơi những bạn đó sẽ phải hát 1 bài hát.

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi (cô hướng dẫn và bao quát trẻ)

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô bao quát động viên, khuyến khích trẻ chơi.

- Cô nhận xét và khen trẻ sau mỗi lần chơi.

2. Hoạt động 2: Bé tập làm ca sĩ.

- Cô giới thiệu cho trẻ xem hình ảnh bác đầu bếp.

- Hỏi trẻ các con được xem hình ảnh gì? Bác đầu bếp đang làm nhiệm vụ gì?

- Cô khái quát lại và dẫn dắt giới thiệu bài hát: " Vào bếp" tác giả: Nguyễn Văn Chung"

- Cô hát lần 1 cho trẻ nghe kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

- Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.

=> Cô giảng giải về nội dung bài hát: Bài hát có giai điệu vui tươi, hồn nhiên. Bài hát nói về bạn nhỏ vào bếp nấu rất nhiều món ăn khác nhau như canh rau, hấp tôm, cá và rất nhiều món ăn ngon ba mẹ khen bé làm đầu bếp thật giỏi, bé rất thích và chăm chỉ vào bếp nấu ăn hàng ngày, nấu nhiều món ăn ngon cho ba mẹ.

- Bây giờ, cả lớp vào bếp cùng bạn nhé!

- Cô hát lần 2 cho trẻ nghe kết hợp với nhạc.

- Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần không nhạc.

- Cô sửa sai, sửa giọng cho trẻ.

- Cho trẻ hát thi đua theo nhiều hình thức: Thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân.

+ Thi đua nhóm bạn trai với nhóm bạn gái.

+ Hát thi đua theo tay cô: Cô đưa tay về phía tổ nào thì tổ đó hát. Cô bao quát sửa sai cho trẻ.

- Hỏi lại trẻ tên bài hát và nhạc sĩ sáng tác. Cô cho trẻ hát lại bài hát 1 lần.

- Cô giáo dục trẻ: Chăm chỉ nấu ăn giúp đỡ bố mẹ.

3. Hoạt động 4: Thưởng thức âm nhạc.

- Cô giới thiệu phần cuối cùng là phần Thưởng thức âm nhạc với bài hát: "Vua đầu bếp". ".Khắc Dung.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

- Hỏi trẻ cô hát cho các con nghe bài hát gì? Của tác giả nào?

- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát Vua đầu bếp nói về việc mời các bạn cùng vào bếp cùng thi đua xem ai nấu thật nhanh tay và thật thơm tất, xem ai thua, ai được.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp động tác minh họa. Cô khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Cô hỏi lại trẻ: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Của tác giả nào?

- Cô khái quát lại và khen trẻ.

- Cô giới thiệu kết thúc chương trình “Bé yêu âm nhạc ngày hôm nay”

- Kết thúc hoạt động.

* **ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:37 06/02/2025
bởi Nguyễn Thị Huệ (c0bh_huent) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ sáu ngày 6 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Đề tài: Dạy trẻ đọc bài đồng dao “ Gánh gánh gồng gồng”

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ thuộc bài đồng dao, nhớ tên bài đồng dao, tên tác giả. Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài đồng dao.
- Cung cấp thêm vốn từ cho trẻ và giải nghĩa một số từ mới, từ khó.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ đọc đồng dao rõ ràng, mạch lạc kết hợp với các dụng cụ âm nhạc. Hình thành kỹ năng đọc ngắt nghỉ theo nhịp 2/2 cho trẻ.
- Trả lời được các câu hỏi của cô

3. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động
- Giáo dục trẻ yêu thương và quan tâm chia sẻ công việc với bố mẹ ông bà.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng, đồ chơi:

- Đồ dùng của cô: Máy tính, các slide trò chơi dân gian, đĩa nhạc, quần áo...
- Đồ dùng của trẻ: Xắc xô, phách tre, hoa có gắn số 1, 2, 3, 4.

2. Địa điểm: Trong lớp.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức lớp:

- Cô giới thiệu cho trẻ chơi trò chơi “ Rồng rắn lên mây”
- Hỏi trẻ các con được chơi trò chơi gì?
- Trò chơi đó thuộc thể loại trò chơi gì?
- Cô khái quát cho trẻ biết đó là thể loại trò chơi dân gian. Hỏi trẻ chơi trò chơi xong thấy ntn?
- Cô dẫn dắt cho trẻ vào bài đồng dao “ Gánh gánh gồng gồng”
- Cô nói Các con biết không những trò chơi dân gian khi chơi thường được đọc kèm với lời của bài đồng dao rất hay đấy các con ạ.

- Giới thiệu bài: Hôm nay cô cũng có một bài đồng dao rất hay nói về tình cảm và sự quan tâm chia sẻ từng phần ăn của người thân trong gia đình đây các con. Đó là bài đồng dao: “ Gánh gánh gồng gồng”

2. Hoạt động 2: Cô đọc đồng dao cho trẻ nghe.

- Cô đọc lần 1: Diễn cảm bài đồng dao “ Gánh gánh gồng gồng”, đọc rõ ràng, ngắt theo nhịp 2/2, thể hiện tình cảm vào bài đồng dao.

- Cô hỏi trẻ: Cô vừa đọc cho các con nghe bài đồng dao gì? Cô khẳng định lại.

=> Cô giảng nội dung bài đồng dao: Bài đồng dao nói về bạn nhỏ chơi gánh củi, gánh cày về xây nhà bếp nấu cơm để chia cho mọi người trong gia đình.

- Cô đọc lần 2: Kết hợp với tranh.

- Cô hỏi lại trẻ cô đọc bài đồng dao gì? Cô giảng từ khó “ Gánh gánh, gồng gồng”

*Đàm thoại

+ Cô vừa đọc bài đồng dao gì?

+ Vậy các bạn nhỏ trong bài đồng dao đang gánh những gì?

+ Về để làm gì?

+ Bạn nhỏ đã chia nồi cơm nếp ra làm mấy phần? chia cho những ai?

+ Vậy tình cảm của các bạn nhỏ giành cho những người thân trong gia đình như thế nào?

- Yêu quý và quan tâm tới các thành viên trong gia đình, vậy các con sẽ làm gì để thể hiện tình cảm với người thân của mình?

*Giáo dục: Các con ạ, ai cũng có một gia đình chúng mình phải biết quan tâm, thương yêu quý trọng và giúp đỡ lẫn nhau, các con còn nhỏ thì giúp gia đình những công việc nhỏ phù hợp với sức của chúng mình nhé.

* **Cô giới thiệu cho trẻ cách đọc bài đồng dao theo nhịp 2/2**

- Các con biết không bài đồng dao “Gánh gánh gồng gồng” được viết theo thể thơ 4 chữ. Khi đọc bài đồng dao này phải ngắt theo nhịp 2- 2, phải thể hiện sự vui tươi hồn nhiên

+ Cô khen trẻ và giáo dục trẻ: Qua bài học góp phần giáo dục trẻ yêu quý, quan tâm đến người thân trong gia đình.

- Cô cho trẻ đọc 2-3 lần.(Cô chú ý sửa sai cho trẻ khi đọc)

- Cô mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ.

- Mời bạn trai, bạn gái, mời các bạn mặc quần bò, áo xanh.

-Trẻ đọc xong cô sửa sai, sửa ngọng cho trẻ, khen và động viên trẻ.

- Hỏi lại trẻ tên bài đồng dao.

- Cô mời 1 trẻ lên đọc lại bài đồng dao 1 lần.
- + Cô giới thiệu cho trẻ đọc lần 3.
- Cho trẻ đọc bài đồng dao kết hợp với đi vòng tròn.

3. Hoạt động 3: Bé vui ca hát.

- Cô giới thiệu cho trẻ bài đồng dao được chuyển thể thành lời bài hát và cho trẻ hát và vận động bài “ gánh gánh gồng gồng”
- Trẻ mô phỏng động tác gánh vừa đi vừa hát bài gánh gánh gồng gồng được chuyển thể thành lời bài hát.
- GV Hỏi lại trẻ tên bài đồng dao vừa được học.
- Ken và động viên trẻ trong giờ học.

* **ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:37 06/02/2025
bởi Nguyễn Thị Huệ (c0bh_huent) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ bảy ngày 7 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Ôn. Chia nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau và so sánh

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Biết chia nhóm đối tượng trong phạm vi 6 làm 2 phần bằng các cách khác nhau và so sánh. Biết (Chia tự do, chia theo yêu cầu), biết gắn số tương ứng và biết đọc số lượng từng phần.

2. Kỹ năng

- Biết chia ra, gộp vào ở nhóm đồ vật có số lượng 6.
- Biết dùng thành thạo ngôn ngữ toán học: Thêm, bớt, chia, nhiều, ít...
- Phát triển tư duy, ngôn ngữ... thông qua trò chơi.

3. Thái độ

- Có ý thức học tập, biết giữ gìn bảo vệ đồ dùng đồ chơi trong khi học tập.
- Sắp xếp gọn gàng đúng nơi quy định sau khi học.

II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ 1 rổ đựng 6 (lọ hoa), 2 thẻ số 6 và một số thẻ số từ 1- 6, hạt hạt có số lượng 6.
- Nhóm đồ dùng giải trí.
- Các đồ dùng trong gia phòng khách - Nhạc bài hát "Nhà của tôi"

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ôn nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 6

- Các con nhìn xem trong tủ đựng đồ dùng nhà bạn búp bê có gì?
- Cho trẻ tìm các nhóm đồ dùng để trang trí yêu cầu trẻ thêm, bớt để đủ 6, gắn số (Cô mời 3 trẻ)
- Cô cùng cả lớp kiểm tra lại đọc số.

2. Hoạt động 2: Chia nhóm các đối tượng có số lượng 6 làm 2 phần.

- Chúng mình cùng quan sát xem trên bảng cô có gì? có số lượng bao nhiêu?

- Cho cả lớp cùng kiểm tra lại nhóm các đồ dùng để trang trí trên bảng.
- Mời 3 trẻ lên chia (mỗi trẻ chia một nhóm) làm 2 phần và gắn số ở mỗi phần "nếu trẻ chia trùng nhau thì cô chia lại"
- Bạn nào nhận xét về cách chia nhóm có số lượng 6 chia làm 2 phần?
- Có mấy cách chia? Là những cách nào?
- Còn cách chia nào khác không?

=> Khái quát: Những nhóm bát có số lượng 6 chia làm 2 phần chỉ có 3 cách chia (cách thứ nhất: gồm có 1 và 5; cách thứ 2: gồm có 2 và 4; cách thứ 3: gồm có 3 và 3;

- Cho trẻ thực hiện: Trong rổ các con có gì? chúng mình cùng xếp 6 lọ hoa thành hàng ngang từ trái sang phải, vừa xếp vừa đếm.

- Chúng mình chia 6 lọ hoa làm 2 phần theo ý thích!
- Con chia như thế nào? (Bạn nào chia giống cách của bạn Viên giơ tay? đó là cách chia nào?)
- Chúng mình gộp lại xem tất cả có bao nhiêu lọ hoa?
- Chúng mình hãy chia theo yêu cầu của cô: chia một phần có 1, phần kia còn lại mấy?; 1 phần có 2 phần kia còn lại? 1 phần có 3 phần kia còn lại là mấy? (sau mỗi lần chia yêu cầu trẻ gộp lại)

- Kiểm tra kết quả chia của trẻ, yêu cầu trẻ đếm từng phần trẻ đã chia.

- Chúng mình gộp 2 phần lại xem có tất cả bao nhiêu lọ hoa? Chúng mình cùng cất vào rổ.

* Liên hệ: Cho trẻ chơi tập tầm vòng chia 6 hạt sỏi làm 2 phần theo ý thích và theo yêu cầu 3 lần

- Tìm xung quanh lớp có các nhóm đồ dùng để mặc được chia theo các cách trẻ tìm và nói cách chia.
- Cả lớp cùng kiểm tra kết quả cùng bạn.
- Cho trẻ cất lần lượt đồ chơi vào rổ.

* Chúng mình vừa chia nhóm có số lượng là 6 rất giỏi. Cô cho trẻ cùng hát và nhún nhảy theo nhịp bài “Đồ vật bé yêu”

* **Hoạt động 3: Trò chơi “Về đúng nhà”**

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:

- Cách chơi: Cô có các mô hình ngôi nhà có số 1- 5 các con sẽ chọn cho mình 1 thẻ số từ 1-5 mà các con thích sau đó đi và hát bài hát đồ vật bé yêu khi nhạc kết thúc các con sẽ tìm về ngôi nhà có số lượng gộp vào cùng với thẻ số của mình sao cho bằng 6.

- Luật chơi: Bạn nào tìm về ngôi nhà không đúng với thẻ số trên tay các con gộp vào không bằng 6 bạn đó sẽ bị nhảy lò cò.
 - Các con đã rõ cách chơi và luật chơi chưa? Cô cho trẻ chơi 2, 3 lần.
 - Mỗi lần chơi xong cô kiểm tra lại.
- * ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống hoc.smas.edu.vn lúc 20:37 06/02/2025
bởi Nguyễn Thị Huệ (cobienhuent) – Trường mầm non Bắc Hưng